

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 51 /HD-LĐLĐ TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 10 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Công tác nhân sự đại hội công đoàn phường, xã, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Căn cứ Điều lệ Công đoàn và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII.

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-TLĐ, ngày 29/8/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026-2031.

Căn cứ Quyết định số 2860/QĐ-TLĐ, ngày 03/03/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp.

Căn cứ Hướng dẫn số 12/HD-TLĐ, ngày 26/9/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn một số nội dung công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2026-2031.

Căn cứ Công văn số 663/CV-TLĐ, ngày 30/9/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về một số nội dung đại hội công đoàn phường, xã, đặc khu.

Căn cứ Kế hoạch số 198/KH-LĐLĐ, ngày 12/9/2025 của Liên đoàn Lao động Thành phố về việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn một số nội dung công tác nhân sự đại hội đại biểu công đoàn phường, xã, đặc khu, như sau:

I. XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ của

nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo. Xây dựng đề án nhân sự bám sát quy định của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn, trên cơ sở nguồn cán bộ (*tái cử, quy hoạch*); xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên Ban Chấp hành đối với từng địa bàn, lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng Ban Chấp hành, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, đủ năng lực đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích đoàn viên, người lao động; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn và không nhất thiết tất cả các đơn vị trực thuộc phải có người tham gia Ban Chấp hành.

- Việc xây dựng đề án nhân sự phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu, độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội... liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn phường, xã, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác cán bộ.

- Không đưa vào Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; quan liêu, cửa quyền; thiếu gắn bó mật thiết với đoàn viên và người lao động.

- Tiêu chuẩn cụ thể đối với nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp thực hiện theo quy định của Tổng Liên đoàn về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp, cụ thể:

1.1. Tiêu chuẩn chung

Theo Điều 3 Quyết định số 2860/QĐ-TLĐ, ngày 03/3/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp.

1.2. Tiêu chuẩn cụ thể

1.2.1. Ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ

a. Về trình độ

- Nhân sự được Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, xã, đặc khu phân công, bố trí làm công tác công đoàn hoặc nhân sự cơ cấu tại đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nhà nước phải có trình độ chuyên môn đại học trở lên.

- Nhân sự cơ cấu là cán bộ công đoàn cơ sở, người lao động trực tiếp ở công đoàn cơ sở phải tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc có nghiệp vụ, tay nghề bậc 3/7 trở lên.

b. Về kinh nghiệm công tác

- Nhân sự cơ cấu tại các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp khu vực nhà nước phải đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Nhân sự cơ cấu tại công đoàn cơ sở phải đang là chủ tịch công đoàn cơ sở, nơi có đông đoàn viên so với bình quân chung của địa phương.

1.2.2. Chủ tịch

- Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ đồng thời phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương phó phòng, ban tại xã, phường, đặc khu và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.2.3. Phó Chủ tịch

- Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ đồng thời phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải đủ 02 năm trở lên đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên viên hoặc tương đương (*không kể thời gian tập sự*) và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phó Chủ tịch công đoàn phường, xã, đặc khu chỉ thực hiện việc kiêm nhiệm đối với cán bộ đang là đoàn viên công đoàn (không bố trí kiêm nhiệm đối với công chức, viên chức hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước).

1.2.4. Ủy viên Ủy ban kiểm tra

Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tại mục 1.1 Hướng dẫn này, đồng thời phải đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ sau: Tốt nghiệp đại học trở lên một trong các chuyên ngành: Luật, kinh tế, quản trị kinh doanh hoặc tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành tài chính, kế toán, kiểm toán. Trường hợp các chuyên ngành khác với chuyên ngành ở cùng

với trình độ đại học nêu trên phải có chứng chỉ nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, do cơ quan có thẩm quyền cấp.

1.2.5. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra

Đáp ứng tiêu chuẩn ủy viên Ủy ban kiểm tra; có khả năng tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở địa phương; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ của Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp cơ sở.

Lưu ý: Các trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy phường, xã, đặc khu và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh quyết định.

2. Về độ tuổi nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn phường, xã, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030

2.1. Khu vực nhà nước

- Thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về độ tuổi giới thiệu ứng cử, trong đó: Độ tuổi lần đầu tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng); tuổi tái cử ít nhất phải từ 48 tháng trở lên, tại thời điểm tổ chức hội nghị theo Kế hoạch số 198/KH-LĐLĐ, ngày 12/9/2025 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử chức danh lãnh đạo của công đoàn xã, phường, đặc khu nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 36 tháng trở lên tại thời điểm thực hiện quy trình nhân sự đại hội.

2.2. Khu vực ngoài nhà nước

Tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

3. Cơ cấu, số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ủy ban kiểm tra

3.1. Về cơ cấu Ban Chấp hành

- Ban Chấp hành công đoàn phường, xã, đặc khu phải đảm bảo cơ cấu đại diện công đoàn cấp cơ sở và đoàn viên công đoàn theo các loại hình, lĩnh vực, ngành, nghề,... để đáp ứng yêu cầu xây dựng phong trào công nhân, công đoàn trong thời gian tới. Phần đầu đạt tỉ lệ nữ cán bộ tham gia Ban Chấp hành từ 15% trở lên; có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ dưới 42 tuổi từ 10% trở lên (tính cho cả nhiệm kỳ); ưu tiên cơ cấu cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ tham gia Ban Chấp hành. Thực hiện việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thường trực công đoàn phường,

xã, đặc khu có đủ 3 độ tuổi.

- Căn cứ đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ hoạt động công đoàn của địa phương, đơn vị và để bảo đảm Ban Chấp hành đủ năng lực, bản lĩnh đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tiểu ban nhân sự chuẩn bị, trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xác định cơ cấu cụ thể Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp và định hướng cho công đoàn cấp cơ sở, theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng Ban Chấp hành, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện.

- Trường hợp nơi nào chưa chuẩn bị nhân sự đủ cơ cấu theo quy định thì đề xuất chỉ định Ban Chấp hành với số lượng ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ để đáp ứng tiêu chuẩn, cơ cấu theo quy định, nhưng số lượng ít hơn không quá 10% tổng số Ban Chấp hành đã được duyệt.

3.2. Về cơ cấu Ủy ban kiểm tra

- Cơ cấu đồng chí phó chủ tịch công đoàn xã, phường, đặc khu kiêm chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

- Cơ cấu cán bộ công đoàn cấp cơ sở tham gia ủy viên Ủy ban kiểm tra.

3.3. Về số lượng

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra công đoàn phường, xã, đặc khu thực hiện theo Điểm 2 Mục III Kế hoạch số 198/KH-LĐLĐ, ngày 12/9/2025 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh

- Số lượng phó chủ tịch Công đoàn phường xã, đặc khu: 01 phó chủ tịch.

Lưu ý: Số lượng ủy viên Ban Thường vụ không vượt quá 1/3 số lượng ủy viên Ban Chấp hành và phải là số lẻ.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự hội nghị

Về đại biểu chính thức dự đại hội: Để nâng cao chất lượng đại biểu dự đại hội trong việc thảo luận, đóng góp vào các nội dung quan trọng của đại hội, các đơn vị phải căn cứ số lượng đại biểu được phân bổ theo Thông báo số 1301/TB-LĐLĐ, ngày 22/9/2025 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh và tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị để xác định cơ cấu cụ thể, bảo đảm cân đối, hài hòa, phù hợp về thành phần, giới tính, ngành nghề, tăng số lượng đại biểu đại diện ngành, lĩnh vực quan trọng. Cơ cấu, số lượng đại biểu triệu tập dự đại hội công đoàn cấp nào phải được đưa vào đề án hoặc kế hoạch đại hội, hội nghị của công đoàn cấp đó.

5. Trình tự, quy trình nhân sự

5.1. Về trình tự

Nhân sự Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra và các chức danh trong Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra trước; sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, sau đó tiếp tục trên cơ sở đó thực hiện việc giới thiệu nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra và các chức danh trong Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra.

5.2. Về quy trình

5.2.1. Đối với công đoàn phường, xã, đặc khu có Ban Thường vụ

Bước 1: Xây dựng và thông qua đề án nhân sự khóa mới

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị sáp nhập nhiệm kỳ 2025 - 2030 và tình hình đội ngũ cán bộ; Ban Thường vụ công đoàn xã, phường, đặc khu chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, Ủy ban kiểm tra công đoàn xã, phường, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030 báo cáo cấp ủy xem xét, thông qua.

Bước 2: Hội nghị Ban Thường vụ

Căn cứ đề án nhân sự khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nguồn nhân sự; Ban Thường vụ công đoàn xã, phường, đặc khu thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Chấp hành công đoàn xã, phường, đặc khu tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 4: Sau khi có danh sách nhân sự ở bước 3, Công đoàn phường, xã, đặc khu trình cấp ủy cùng cấp phê duyệt theo quy định trước khi trình Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

5.2.2. Đối với công đoàn phường, xã, đặc khu không có Ban Thường vụ

Bước 1: Xây dựng và thông qua đề án nhân sự khóa mới

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị sáp nhập nhiệm kỳ 2025 - 2030 và tình hình đội ngũ cán bộ; Ban Chấp hành công đoàn xã, phường, đặc khu chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, Ủy ban kiểm tra công đoàn xã, phường, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030 báo cáo cấp ủy xem xét, thông qua.

Bước 2: Hội nghị chấp hành

Căn cứ đề án nhân sự khóa mới được cấp ủy thông qua và danh sách nguồn nhân sự; Ban Chấp hành công đoàn xã, phường, đặc khu thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 3: Sau khi có danh sách nhân sự ở bước 2, Công đoàn phường, xã, đặc khu trình cấp ủy cùng cấp phê duyệt theo quy định trước khi trình Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Hồ sơ nhân sự

- Tờ trình của Công đoàn xã, phường, đặc khu
- Biên bản Hội nghị và biên bản kiểm phiếu ở các bước.
- Đề án nhân sự
- Danh sách trích ngang
- Văn bản của cấp ủy phê duyệt đề án nhân sự và danh sách trích ngang Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra và các chức danh trong Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra Công đoàn phường, xã, đặc khu nhiệm kỳ 2025-2030.
- Khu vực nhà nước: Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận, có dán ảnh màu, khổ 4 x 6; Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra của đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ.
- Khu vực ngoài nhà nước: Bản sao hợp đồng lao động; Tờ khai sơ yếu lý lịch;

Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra của đơn vị trực tiếp quản lý nhân sự.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn phường, xã, đặc khu tham mưu cấp uỷ cùng cấp, cụ thể hoá nội dung Hướng dẫn này cho phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, ngành, đơn vị, để tiến hành công tác nhân sự trong quá trình chuẩn bị tổ chức đại hội, hội nghị Công đoàn phường, xã, đặc khu.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ về Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh (qua Bộ phận Tổ chức - Kiểm tra) để được hướng dẫn.

Trên đây là Hướng dẫn công tác nhân sự đại hội công đoàn phường, xã, đặc khu nhiệm kỳ 2025-2030 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- BTT Ủy ban MTTQVN TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy TP;
- TT, BTV LĐLĐ TP;
- Tổ công tác quản lý địa bàn;
- Công đoàn phường, xã, đặc khu;
- Lưu: VT, TCKT(AK).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Ảnh
(3X4)**

TỜ KHAI SƠ YẾU LÝ LỊCH
(Áp dụng nhân sự khu vực ngoài nhà nước)

- Họ và tên (chữ in hoa):; Giới tính (nam, nữ).....
- Ngày tháng năm sinh: ; dân tộc
- Chức vụ, đơn vị công tác:
- Căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Điện thoại:, Email:
- Thành phần gia đình xuất thân:
- Trình độ giáo dục phổ thông:
- Trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ:
- Trình độ lý luận chính trị (nếu có):
- Ngày, tháng, năm tham gia Công đoàn Việt Nam:
- Ngày, tháng, năm vào làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hiện nay:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng CSVN (nếu có): ngày chính thức:

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

.....
.....

- Khen thưởng:.....
-
- Kỷ luật:.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ NƠI CÔNG TÁC

[illegible]

ĐẠI HỘI
CÔNG ĐOÀN
LẦN THỨ ..., NHIỆM KỲ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

ĐỀ ÁN
Nhân sự khóa, nhiệm kỳ
.....

- Căn cứ
- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Hướng dẫn số 38/HD-TLĐ ngày 27/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 29/8/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Hướng dẫn số .../HD-TLĐ ngày /2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về một số nội dung công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIV Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

.....
Ban Chấp hành khóa, xây dựng Đề án nhân sự khóa, nhiệm kỳ 2025 - 2030 trình Đại hội Công đoàn lần thứ, nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ KHÓA..., NHIỆM KỲ

- 1. Số lượng:** ủy viên.
- 2. Cơ cấu:** (ghi theo thực tế).
- 3. Trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, độ tuổi** (ghi theo thực tế).
- 4. Đánh giá chung:**
 - Ưu điểm:
 - Tồn tại, hạn chế:
 - Nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*):
 - Bài học kinh nghiệm:

II. PHƯƠNG ÁN NHÂN SỰ BAN CHẤP HÀNH KHÓA, NHIỆM KỲ 2025 - 2030.

1. Nguyên tắc, yêu cầu (quán triệt chủ trương của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn, cơ cấu hợp lý, bảo đảm kế thừa, đổi mới, nữ từ

...%, dưới ... tuổi ...%, tái cử ...%).

2. Tiêu chuẩn (về chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ, kinh nghiệm, độ tuổi,.....).

3. Số lượng: ... ủy viên (tại Đại hội bầu ... ủy viên, có bầu khuyết tại đại hội hay không? Nếu có, nêu rõ số lượng và thuộc cơ cấu ở đâu....).

4. Cơ cấu nhân sự: Đảm bảo cơ cấu đại diện của công đoàn cấp dưới và đoàn viên công đoàn theo các lĩnh vực, địa bàn, để đáp ứng yêu cầu xây dựng phong trào công nhân, công đoàn trong thời gian tới,

- Tại cơ quanủy viên, tỷ lệ:...%

Trong đó:

+ Thường trực ... ủy viên, tỷ lệ ...%;

+ Lãnh đạo các ban ... ủy viên, tỷ lệ ...%;

- Công đoàn xã, phường, đặc khu:....ủy viên, tỷ lệ ...%;

- Cơ sở: ...ủy viên, tỷ lệ%

5. Cơ cấu độ tuổi, giới, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị:

- *Trình độ chuyên môn: số lượng, tỷ lệ*

- *Trình độ lý luận chính trị: số lượng, tỷ lệ*

- *Không là đảng viên: số lượng, tỷ lệ*

- *Cơ cấu tuổi: số lượng, tỷ lệ*

- *Cán bộ nữ: số lượng, tỷ lệ*

Ban Chấp hành khóa đã xây dựng Đề án nhân sự Ban Chấp hành khóa, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và thực hiện đầy đủ các bước quy trình giới thiệu nhân sự theo đúng quy định của Đảng, của tổ chức Công đoàn. Ban Chấp hành khóa đã báo cáo và được Ban Thường vụ ủy phê duyệt tại Thông báo số/TU ngày/.../202.. và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt tại văn bản số...../TLĐ ngày...../..../202....

Trên đây là Đề án nhân sự Ban Chấp hànhkhóa, nhiệm kỳ Kính trình Đại hội Công đoàn lần thứ thảo luận và quyết định./.

BAN CHẤP HÀNH.....

KHÓA